

# XÂY DỰNG TIÊU CHÍ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH NĂNG LƯỢNG: NGHIÊN CỨU TẠI EVNHANOI

● NGUYỄN DANH DUYÊN - TRẦN VĂN THƯƠNG - NGUYỄN XUÂN GIÁP  
- NGUYỄN QUỲNH HUY - EMMANUEL PLAN

## TÓM TẮT:

Trách nhiệm xã hội (CSR) là khái niệm chưa được nghiên cứu hoàn chỉnh trong bối cảnh ngành Điện ở Việt Nam hiện nay. Bài viết này là nghiên cứu đầu tiên tổng hợp các chỉ số CSR quan trọng phù hợp với các công ty năng lượng. Nghiên cứu được thực hiện trên cơ sở tổng hợp các nghiên cứu CSR và các chỉ số CSR được áp dụng phổ biến từ các công ty trong lĩnh vực điện trên thế giới. Kết quả của nghiên cứu làm cơ sở để EVN và các doanh nghiệp thành viên có căn cứ trong xây dựng chiến lược CSR, qua đó đáp ứng yêu cầu của Chính phủ và cải thiện hình ảnh của doanh nghiệp. Nghiên cứu cũng đánh giá mức độ đáp ứng của Tổng công ty Điện lực TP. Hà Nội (EVNHANOI) về các chỉ số CSR theo thông lệ chung.

**Từ khóa:** trách nhiệm xã hội, EVNHANOI, ESG, phát triển bền vững, chỉ số CSR, ngành Năng lượng.

## 1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, vai trò của các công ty sử dụng tài nguyên tái tạo và không tái tạo trong chuyển đổi xanh ngày càng được nhấn mạnh (Kemp-Benedict, 2018). Một trong những yếu tố chính của chuyển đổi xanh nhằm đáp ứng tốt hơn các quy định của chính phủ, trong khi vẫn duy trì các nguyên tắc bảo vệ môi trường và xem xét các khía cạnh xã hội. Do đó, việc thực hiện các giá trị trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) là một yếu tố thiết yếu của chiến lược kinh doanh (Bhardwaj và cộng sự, 2018). Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp là cam kết của doanh nghiệp trong việc đóng góp vào sự phát triển bền

vững, thông qua các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người lao động, cộng đồng và toàn xã hội, qua đó các doanh nghiệp thể hiện sự quan tâm đến các vấn đề xã hội và môi trường. Đối với các doanh nghiệp năng lượng, động lực quan trọng để thực hiện chiến lược CSR là thực hiện các quy định và cải thiện hình ảnh của doanh nghiệp (Agudelo và cộng sự, 2020). Việc thực hiện khái niệm CSR bằng cách cải thiện thực hành và giảm thiểu rủi ro môi trường cho phép các doanh nghiệp thuộc ngành nhạy cảm với môi trường đạt được sự chấp nhận của xã hội và nâng cao hình ảnh tốt về doanh nghiệp (Kuo và Chen, 2013).

Trong giai đoạn tới, lĩnh vực năng lượng đang được quan tâm đặc biệt vì các cam kết của chính phủ các nước về mục tiêu khí hậu và chuyển đổi sang tăng trưởng xanh. Đối với Việt Nam, Chính phủ đã có chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050. Trong Chiến lược này, mục tiêu phấn đấu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, gần nhiều phạm vi của ngành Năng lượng. Quá trình chuyển đổi năng lượng sạch có thể giúp giảm phát thải khí nhà kính và cải thiện chất lượng cuộc sống bằng cách đảm bảo nguồn cung cấp năng lượng an toàn và giá cả phải chăng. Chính vì vậy, việc thực hiện chiến lược CSR trong ngành Điện có tầm quan trọng đặc biệt do tính đặc thù và liên quan đến các vấn đề môi trường ở Việt Nam.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng yêu cầu các doanh nghiệp nhà nước trong ngành Điện cũng cần thực hiện CSR. Do đó, Chính phủ nhấn mạnh sự cần thiết phải tăng cường tính minh bạch của thông tin do các doanh nghiệp điện công bố. Những yêu cầu như vậy buộc những người ra quyết định phải đánh giá xem liệu các công cụ báo cáo CSR hiện tại có cung cấp khuôn khổ hiệu quả cho việc giám sát các doanh nghiệp hay không, bao gồm cả lĩnh vực năng lượng. Tuy nhiên, CSR là một khái niệm chưa được nghiên cứu hoàn chỉnh trong bối cảnh ngành Điện ở Việt Nam hiện nay. Bài viết này là nghiên cứu đầu tiên tổng hợp các chỉ số CSR quan trọng phù hợp với các công ty năng lượng và là cơ sở để doanh nghiệp năng lượng tham khảo. Nghiên cứu được thực hiện trên cơ sở phân tích các công cụ đánh giá CSR được sử dụng cho đến nay và lựa chọn các chỉ số CSR chính trong các lĩnh vực môi trường, xã hội, kinh tế và chỉ dẫn của các chuyên gia về các chỉ số quan trọng nhất trong ngành Điện và mức độ đáp ứng các tiêu chí CSR phổ biến của doanh nghiệp, trong đó lấy EVNHANOI làm nghiên cứu tình huống.

EVNHANOI là đơn vị thành viên của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), được giao nhiệm vụ đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu điện phục vụ sản xuất, phát triển kinh tế và sinh hoạt của nhân dân Thủ đô; vận hành cung ứng điện an toàn, liên tục, ổn

định, đặc biệt là cung cấp điện an toàn tuyệt đối phục vụ các hoạt động chính trị, an ninh quốc phòng, văn hóa, ngoại giao của Đảng và Nhà nước diễn ra trên địa bàn Thủ đô; kinh doanh có hiệu quả, với chất lượng và dịch vụ tốt nhất. Hiện nay, EVNHANOI đã và đang triển khai nghiên cứu việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp gắn với phát triển bền vững. Hoạt động này được xác định đầy đủ với các nguyên tắc cơ bản của CSR, trong đó phát triển các tiêu chí đo lường CSR với sự tham gia của các bên liên quan trong mô hình kinh doanh là rất cần thiết và đảm bảo thành công trong chiến lược hướng về CSR và phát triển bền vững. Đây cũng chính là mục tiêu của nghiên cứu khi tập trung vào làm rõ các tiếp cận hệ thống gắn với quản lý chiến lược CSR, mục tiêu phát triển bền vững trong thực hiện CSR tại EVNHANOI.

## **2. Phương pháp nghiên cứu**

### **2.1. Xác định các tiêu chí CSR trong ngành Năng lượng**

Hiện nay, các doanh nghiệp năng lượng trên thế giới đều hướng đến xây dựng chiến lược về CSR và phát triển bền vững qua tiếp cận một cách có hệ thống với các tiêu chí về xã hội, môi trường và quản trị (ESG).

Kết quả tổng hợp các nghiên cứu trong ngành Năng lượng đã hỗ trợ xây dựng các chỉ số CSR và lĩnh vực áp dụng cho thấy gần 50% trong số đó thuộc nhóm chỉ tiêu xã hội, còn lại thuộc nhóm chỉ tiêu môi trường và kinh tế. Hầu hết đều bao quát 3 lĩnh vực chính này và làm cơ sở hình thành các tiêu chí CSR cho doanh nghiệp.

Do vậy, việc lựa chọn mô hình CSR sẽ bắt đầu từ những hoạt động như đảm bảo trách nhiệm với khách hàng, tuân thủ pháp luật, bảo vệ quyền con người, bảo vệ môi trường cho tới những hoạt động tài trợ, thiện nguyện. Tuy nhiên, việc xây dựng Bộ tiêu chí (tham chiếu) về CSR phù hợp với đặc thù của các công ty năng lượng cần tập trung vào các khía cạnh của người lao động, khách hàng, môi trường, hòa hợp và phát triển cộng đồng, từng bước hướng đến phát triển bền vững. Chính vì vậy, các sáng kiến CSR đề xuất thống nhất với cách tiếp cận

về CSR gắn với phát triển bền vững dựa trên 3 trục chính, phù hợp với thông lệ chung quốc tế và công bố thông tin ra bên ngoài của các công ty năng lượng. Khuôn khổ này phù hợp với các quy định hiện hành của quốc gia và cân bằng giữa các hệ thống, quy trình của doanh nghiệp với các tiêu chuẩn và hướng dẫn CSR quốc tế.

## **2.2. Lựa chọn các chỉ số thực hành CSR trong lĩnh vực phân phối và truyền tải điện**

Dựa trên tổng hợp các tiêu chí về CSR và khảo sát các ý kiến chuyên gia, các nghiên cứu tổng quan, hệ thống tiêu chí CSR đặc thù của doanh nghiệp phân phối điện như sau: hình thành hệ thống tiêu chí chia theo cách tiếp cận của các mục tiêu phát triển bền vững hướng đến 3 trục chính gồm Kinh tế và Quản trị (tiêu chí chính và 12 tiêu chí thành phần), Xã hội (4 tiêu chí chính và 22 tiêu chí thành phần) và Môi trường (3 tiêu chí chính và 10 tiêu chí thành phần). Đối với hệ thống quản lý CSR, hệ thống đánh giá CSR dựa trên 4 tiêu chí. Như vậy, bộ tiêu chí được rút gọn lại gồm 4 trục chính thay vì 7 trục chính như tiếp cận của ISO 26000, đồng thời theo thông lệ chung về báo cáo CSR của các doanh nghiệp năng lượng, cụ thể:

1) Chỉ số Kinh tế và Quản trị (G): G1 - Hiệu quả hoạt động kinh tế, G2 - Cung cấp năng lượng an toàn và tin cậy, G3 - Nâng cao sự hài lòng của khách hàng, G4 - Quản lý chuỗi cung ứng bền vững, G5 - Ứng dụng khoa học-công nghệ vào quản trị điều hành.

2) Chỉ số Xã hội (S): S1 - An toàn và sức khỏe nghề nghiệp, S2 - Đảm bảo việc làm và thu nhập, S3 - Phát triển nguồn nhân lực, S4 - Phát triển cộng đồng.

3) Chỉ số về môi trường (E): E1 - Phát triển năng lượng sạch và tái tạo, E2 - Giảm phát thải và ô nhiễm môi trường.

4) Chỉ số về Hệ thống quản lý CSR (C): C1 - Đảm bảo sự minh bạch trong vận hành và hoạt động truyền thông, C2 - Nhận thức và cam kết thực

hiện CSR, C3 - Hệ thống quản lý tích hợp CSR với hoạt động sản xuất, kinh doanh, C4 - Hệ thống thể chế và cơ chế khuyến khích thực hiện CSR.

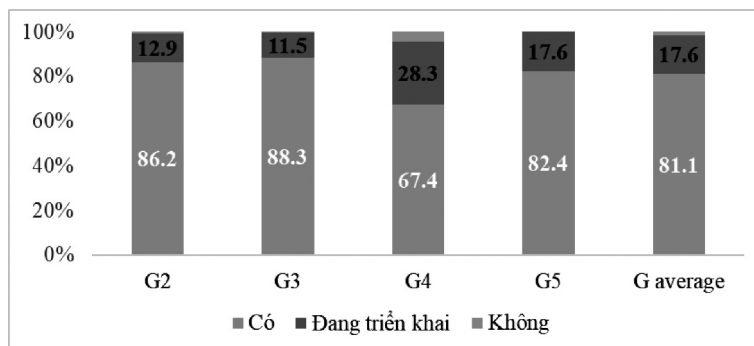
## **3. Đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chí CSR gắn với phát triển bền vững: Nghiên cứu từ EVNHANOI**

### **3.1. Phương pháp khảo sát**

Tiếp cận theo hướng tự đánh giá nhóm đại diện quản lý của EVNHANOI gồm lãnh đạo 17 Ban chức năng cơ quan Tổng công ty và 38 đơn vị thành viên, tổng số phiếu tự đánh giá là 94. Câu trả lời thu được từ phiếu khảo sát sẽ làm cơ sở đánh giá liệu CSR của EVNHANOI có đáp ứng các thông lệ chung trong việc xây dựng các chỉ số đánh giá thực hiện phát triển bền vững của các doanh nghiệp không. Các thuận lợi, khó khăn và các thách thức về triển khai CSR cũng được đưa vào khảo sát.

### **3.2. Các chỉ tiêu kinh tế và quản trị**

**Hình 1: Kết quả tự đánh giá về mức độ sẵn sàng của các tiêu chí về kinh tế và quản trị**



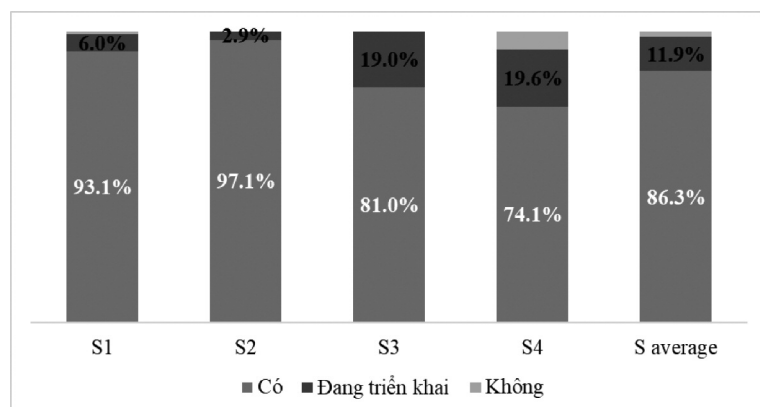
Nguồn: Nhóm Tác giả

Kết quả đánh giá ở Hình 1 cho thấy, 81,1% cho rằng EVNHANOI đã có đầy đủ các tiêu chí về chỉ số kinh tế và quản trị và 17,6% cho rằng doanh nghiệp đang hoàn thiện. Hệ thống các chỉ số CSR để đo lường cung cấp năng lượng an toàn và tin cậy, về sự hài lòng khách hàng là đã có như thông lệ chung của các doanh nghiệp năng lượng công bố CSR. Riêng G4, chỉ số về quản lý chuỗi cung ứng bền vững, 67,4% cho rằng là doanh nghiệp đã có đầy đủ, còn lại là không có và đang hoàn thiện.

### **3.3. Các chỉ số về xã hội**

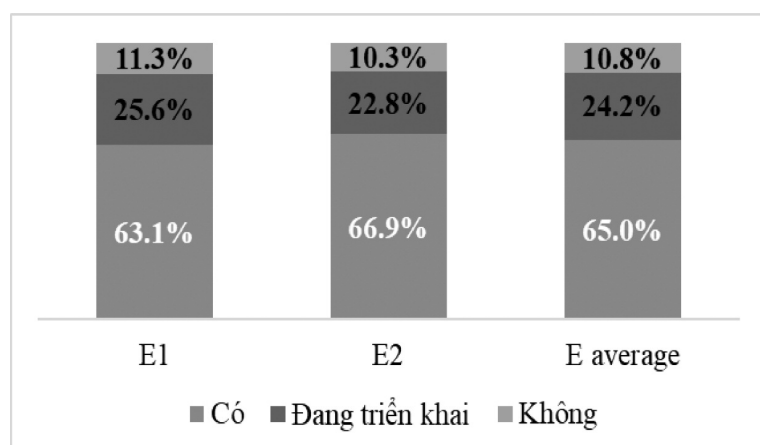
Kết quả Hình 2 cho thấy, 86,3% ý kiến cho biết

**Hình 2: Kết quả tự đánh giá về mức độ sẵn sàng của các tiêu chí về xã hội**



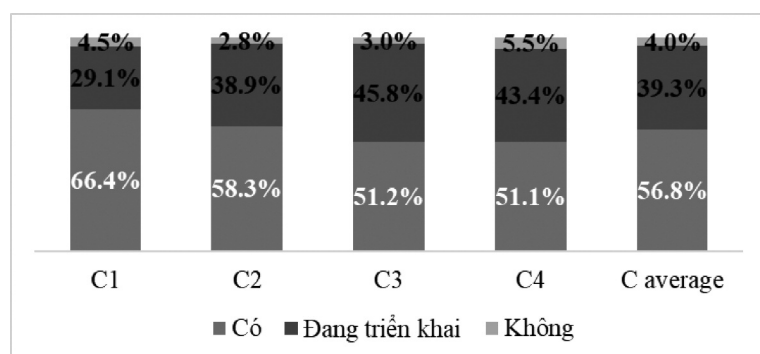
Nguồn: Nhóm Tác giả

**Hình 3: Kết quả tự đánh giá về mức độ sẵn sàng của các tiêu chí về môi trường**



Nguồn: Nhóm Tác giả

**Hình 4: Kết quả tự đánh giá về mức độ sẵn sàng của các tiêu chí về hệ thống quản lý CSR**



Nguồn: Nhóm Tác giả

doanh nghiệp đã có đầy đủ và hoàn thiện tiêu chí CSR về vấn đề xã hội như tiêu chuẩn chung, chỉ có 11,9% phản hồi đang hoàn thiện và hầu như đã có đầy đủ. Như vậy, xét về tổng thể của chỉ số xã hội, thì các tiêu chí CSR khá đầy đủ so với thông lệ chung. Tuy nhiên, các tiêu chí về phát triển cộng đồng theo tự đánh giá thì trung bình mới có 60% đạt có đầy đủ, còn lại đang hoàn thiện và không có.

### 3.4. Các chỉ số về môi trường

Kết quả tự đánh giá cho thấy, 65% cho rằng doanh nghiệp đã có các tiêu chí để đo lường các khía cạnh về chỉ số môi trường, 24,2% cho rằng các tiêu chí đang được hoàn thiện và 10,8% là chưa có. Như vậy, các tiêu chí về môi trường đang còn khoảng cách so với các tiêu chuẩn thông lệ chung, đặc biệt là các tiêu chí về phát triển năng lượng sạch và tái tạo.

### 3.5. Các chỉ số về hệ thống quản lý CSR của doanh nghiệp

Các doanh nghiệp năng lượng trên thế giới triển khai chiến lược CSR thành công đòi hỏi các mục tiêu và giải pháp CSR phải tích hợp vào trong hệ thống quản trị doanh nghiệp. Cơ sở này cho phép doanh nghiệp tạo ra hệ thống quản lý CSR từ lập chiến lược, mục tiêu, kế hoạch thực hiện, hệ thống quản trị và đánh giá kết quả thực hiện. Đối với EVNHANOI, dựa trên thông lệ chung về tiêu chí đo lường hệ thống quản lý CSR của các doanh nghiệp năng lượng, có 60% ý kiến cho rằng các tiêu chí về đảm bảo sự minh bạch trong vận hành và truyền thông (C1) và nhận thức về CSR (C2) của doanh nghiệp đã đáp ứng các tiêu chí chung, còn lại việc tích hợp CSR và còn lại mới đáp ứng được 50%.

#### **4. Kết luận**

Hầu hết các công ty năng lượng trên thế giới đã và đang thực hiện công bố báo cáo CSR và ESG hàng năm. Carroll và Shabana (2010) khuyến nghị rằng, trách nhiệm đơn thuần của bất kỳ công ty nào không chỉ là tối đa hóa lợi nhuận mà còn đối với xã hội và môi trường nói chung. Chỉ khi đó công ty mới được chấp nhận rộng rãi và có tính bền vững lâu dài. Đối với các công ty năng lượng của Việt Nam hiện nay, việc thực hiện chiến lược CSR theo như thông lệ quốc tế vẫn đang là mới và nhiều thách thức. Hiện nay chưa có nghiên cứu nào tổng hợp một cách có hệ thống các tiêu chí CSR chung cho các công ty năng lượng ở Việt Nam, nhất là các công ty phân phối và truyền tải điện. Chính vì vậy, bài viết này là nghiên cứu đầu tiên tổng hợp các chỉ số CSR quan trọng phù hợp với các công ty năng lượng và là cơ sở để EVN và các doanh nghiệp thành viên tham khảo.

Với hệ thống tiêu chí quản trị, môi trường và xã hội, bài viết đã tổng hợp một cách có hệ thống các tiêu chí phổ biến về CSR mà các công ty năng lượng đang triển khai và phù hợp với xu thế. Bên cạnh đó, nhóm tác giả cũng phân tích mức độ sẵn sàng về các tiêu chí CSR tại EVNHANOI qua kết quả khảo sát tự đánh giá các đơn vị thành viên của doanh nghiệp. Kết quả khảo sát cho thấy, đa số các ý kiến đều nhận thấy EVNHANOI đã có và đang triển khai các tiêu chí CSR theo thông lệ chung, đặc biệt là các tiêu chí về quản trị và xã hội gắn với người lao động. Tuy nhiên, các tiêu chí về môi trường và hệ thống quản lý tích hợp với CSR vẫn đang thiếu và chưa hoàn thiện. Đây cũng là cơ sở để doanh nghiệp tham khảo và xây dựng chiến lược CSR phù hợp. Từ phân tích thực tiễn của EVNHANOI, các khía cạnh CSR hay ESG của các công ty năng lượng của Việt Nam đang cần một chặng đường dài hướng để hướng tới việc nâng cao hiệu quả hoạt động bền vững ■

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Agudelo L, Johannsdottir L, Davidsdottir B. (2020). Drivers that motivate energy companies to be responsible. a systematic literature review of corporate social responsibility in the energy sector. J. Clean. Prod, 247, 119094.
2. Bhardwaj P, Chatterjee P, Demir K.D, Turut O. (2018). When and how is corporate social responsibility profitable?. J. Bus. Res, 84, 206-219.
3. Carroll A.B & Shabana K.M. (2010). The business case for corporate social responsibility: a review of concepts, research and practice, International J. of Management Reviews, 12(1), 85-105.
4. Kemp-Benedict E. (2018). Investing in a Green transition. Ecological Economics, 153, 218-236.
5. Kuo L, Chen V.Y.J. (2013). Is environmental disclosure an effective strategy on establishment of environmental legitimacy for organization? Manag. Decis, 51, 1462-1487.

**Ngày nhận bài: 3/9/2023**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 15/9/2023**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 3/10/2023**

*Thông tin tác giả:*

**1. NGUYỄN DANH DUYÊN<sup>1</sup>**

**2. TRẦN VĂN THƯƠNG<sup>2</sup>**

**3. NGUYỄN XUÂN GIÁP<sup>3</sup>**

**4. NGUYỄN QUỲNH HUY<sup>4</sup>**

**5. EMMANUEL PLAN<sup>4</sup>**

<sup>1</sup>Tổng Giám đốc EVNHANOI

<sup>2</sup>Thành viên Hội đồng Thành viên EVNHANOI

<sup>3</sup>Phó Trưởng Ban Tổ chức và Nhân sự EVNHANOI

<sup>4</sup>Trường Quản trị và Kinh doanh, Đại học Quốc gia Hà Nội

## **BUILDING CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY INDICATORS IN THE ENERGY SECTOR: THE CASE STUDY OF EVNHANOI**

● NGUYEN DANH DUYEN<sup>1</sup>

● TRAN VAN THUONG<sup>2</sup>

● NGUYEN XUAN GIAP<sup>3</sup>

● NGUYEN QUYNH HUY<sup>4</sup>

● EMMANUEL PLAN<sup>4</sup>

<sup>1</sup>General Director, EVNHANOI

<sup>2</sup>Member, Members' Council of EVNHANOI

<sup>3</sup>Deputy Head, Department of Human Resources and Organization, EVNHANOI

<sup>4</sup>Hanoi School of Business & Management, Vietnam National University – Hanoi

### **ABSTRACT:**

Corporate social responsibility (CSR) is a concept that has not been comprehensively researched in Vietnam's electricity industry. This paper is the first literature review that summarizes key CSR indicators for energy companies. This literature review was done by reviewing previous research on CSR and widely used CSR indicators of electricity companies around the world. This literature review is expected to serve as a basis for Vietnam Electricity and its members to develop their CSR strategies, meet requirements from the Vietnamese government, and improve their business image. The literature review also evaluates Hanoi Power Corporation's (EVNHANOI) level of response to CSR indicators based on common practices.

**Keywords:** social responsibility, EVNHANOI, ESG, sustainable development, CSR index, energy industry.